

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK R' LẤP  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 27-01-2022  
“V/v Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R' LẤP**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Văn Thành.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Xuân Thùy và ông Lê Thế Kỳ.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Lương Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R' Lấp.

*Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R' Lấp, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:* Ông Lê Minh Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắc R' Lấp mở phiên tòa xét xử vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 227/2021/TLST – HNGĐ, ngày 03 tháng 12 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 11 tháng 01 năm 2022.

1. *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị Ngọc T, sinh năm 1988, (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 3, Ấp 3, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2. *Bị đơn:* Anh Bùi Văn B, sinh năm 1992, (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 1, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đặng Thị Ngọc T trình bày:*

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đặng Thị Ngọc T và anh Bùi Văn B kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 05/01/2021 tại UBND xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai, tuy nhiên cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm về lối sống, hạnh phúc không đạt được nên không thể tiếp tục chung sống với nhau, chị và anh B đã ly thân, chị T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với Bùi Văn B.

*Về con chung:* Không có, không yêu cầu giải quyết

*Tài sản chung:* Không có, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết

*Về nợ chung:* Chị T khẳng định không cho ai nợ và không nợ ai nên không

*Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Bùi Văn B trình bày:*

*Về quan hệ hôn nhân:* Anh B thừa nhận như khai báo của chị T, anh (B) và chị T kết hôn năm 2021, tuy nhiên cuộc sống có nhiều bất đồng mâu thuẫn

về lối sống nên đã ly thân, anh B đồng ý ly hôn với chị Đặng Thị Ngọc T.

*Về con chung:* Không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

*Về tài sản chung, nợ chung:* Anh Bùi Văn B không yêu cầu giải quyết.

Chị Đặng Thị Ngọc T có đơn từ chối hòa giải và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39, Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Ngọc T.

Về quan hệ hôn nhân: Chị T được ly hôn với anh Bùi Văn B.

Về con chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

**[1]. Về thẩm quyền giải quyết:** Anh Bùi Văn B sinh sống và đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Tổ Dân phố 6, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, do vậy chị Đặng Thị Ngọc T yêu cầu giải quyết ly hôn anh Bùi Văn B thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

**[2]. Về thủ tục tố tụng:** Chị Đặng Thị Ngọc T có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Anh Bùi Văn B đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Đ. Quá trình giải quyết vụ án anh B có đơn đề nghị giải quyết và xét xử vắng mặt, do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị T, anh B theo Điều 227, khoản 1 Điều 228; của Bộ luật tố tụng dân sự là phù hợp và có căn cứ.

**[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Ngọc T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Bùi Văn B. HĐXX nhận định:**

**3.1. Về quan hệ hôn nhân:** Chị Đặng Thị Ngọc T và anh Bùi Văn B là vợ chồng có đăng ký kết hôn ngày 05/01/2021 tại UBND xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Tuy nhiên sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng của chị và anh B phát sinh nhiều bất đồng về lối sống, mâu thuẫn trầm trọng nên hạnh phúc không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, Đặng Thị Ngọc T và anh Bùi Văn B đã ly thân một thời gian và hiện tại anh B đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đ, chị T có yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh B

Quá trình giải quyết vụ án tại bản tự khai ngày 06/01/2022, anh B đồng ý ly hôn với chị T, căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu của chị T là phù hợp.

**3.2. Về con chung:** Không có con chung, không yêu cầu giải quyết, nên không đề cập.

**3.3. Về tài sản chung, nợ chung:** Không có, không yêu cầu giải quyết nên không đề cập.

**[4]. Về án phí:** Chị Đặng Thị Ngọc T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39, khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016; các Điều 51; 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Ngọc T.

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đặng Thị Ngọc T được ly hôn với anh Bùi Văn B.

3. *Về án phí:* Chị Đặng Thị Ngọc T phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0004610, ngày 02/12/2021, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, chị T đã nộp xong án phí.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- CCTHADS huyện Đ;
- UBND xã K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Văn Thành**